

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ GPMB cho 19 hộ gia đình ảnh hưởng bởi dự án: Đầu tư xây dựng công trình cầu vượt tại nút giao tuyến đường Bỉm Sơn - Phố Cát - Thạch Quảng, Thạch Thành và Quốc lộ 1A, đường sắt Bắc Nam, tỉnh Thanh Hóa

CHỦ TỊCH UBND THỊ XÃ BỈM SƠN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Đất đai số 45/2013/QH13 ngày 29/11/2013;

Căn cứ Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ về việc quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị định số 47/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất;

Căn cứ Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 của Chính phủ về sửa đổi bổ sung một số nghị định quy định chi tiết thi hành Luật đất đai;

Căn cứ Thông tư số 37/TT-BTNMT ngày 30/6/2014 của Bộ Tài nguyên và môi trường quy định chi tiết về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất;

Căn cứ Quyết định số: 1320/QĐ-BGTVT ngày 28/4/2016 của Bộ Giao thông vận tải về việc phê duyệt dự án: Đầu tư xây dựng công trình cầu vượt tại nút giao thông tuyến đường Bỉm Sơn - Phố Cát - Thạch Quảng, Thạch Thành, tỉnh Thanh Hóa;

Căn cứ Quyết định số 3162/2014/QĐ-UBND ngày 26/9/2014 của UBND tỉnh Thanh Hóa về việc ban hành Quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa;

Căn cứ Quyết định số 4545/2014/QĐ-UBND ngày 18/12/2014 của UBND tỉnh Thanh Hóa về việc quy định bảng giá đất thời kỳ 2015-2019 trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa;

Căn cứ Quyết định số 4437/2016/QĐ-UBND ngày 14/11/2016 của UBND tỉnh Thanh Hoá về việc ban hành đơn giá bồi thường thiệt hại về cây trồng, vật nuôi khi nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Thanh Hoá;

Căn cứ Quyết định số 4925/2016/QĐ-UBND ngày 21/12/2016 của UBND tỉnh Thanh Hóa về việc ban hành bảng giá xây dựng mới nhà ở, nhà tạm, công trình kiến trúc làm cơ sở xác định giá trị bồi thường hỗ trợ khi nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa;

Căn cứ Quyết định số: 1529/QĐ-UBND ngày 06/5/2016 của UBND tỉnh Thanh Hóa về việc giao nhiệm vụ làm chủ đầu tư Tiểu dự án GPMB dự án: Đầu tư xây dựng công trình cầu vượt tại nút giao tuyến đường Bỉm Sơn-Phố Cát-Thạch Quảng, Thạch Thành và Quốc lộ 1A, đường sắt Bắc Nam, tỉnh Thanh Hóa;

Căn cứ Quyết định số: 1283/QĐ-UBND ngày 14/4/2017 của Chủ tịch UBND thị xã Bỉm Sơn về việc Kiện toàn Hội đồng bồi thường, hỗ trợ và tái định cư giải phóng mặt bằng thực hiện dự án: Đầu tư xây dựng công trình cầu vượt tại nút giao tuyến đường Bỉm Sơn-Phố Cát-Thạch Quảng, Thạch Thành và Quốc lộ 1A, đường sắt Bắc Nam, tỉnh Thanh Hóa;

Xét Tờ trình số: 884 /TT-Tr-HĐBT ngày 23 tháng 5 năm 2017 của Hội đồng bồi thường GPMB dự án về việc xin phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ GPMB cho 19 hộ gia đình ảnh hưởng bởi dự án: Đầu tư xây dựng công trình cầu vượt tại nút giao tuyến đường Bỉm Sơn - Phố Cát - Thạch Quảng, Thạch Thành và Quốc lộ 1A, đường sắt Bắc Nam, tỉnh Thanh Hóa,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ GPMB cho 19 hộ gia đình ảnh hưởng bởi dự án: Đầu tư xây dựng công trình cầu vượt tại nút giao tuyến đường Bỉm Sơn-Phố Cát-Thạch Quảng, Thạch Thành và Quốc lộ 1A, đường sắt Bắc Nam, tỉnh Thanh Hóa, với những nội dung sau:

1. Tổng kinh phí bồi thường, hỗ trợ: 337.788.300 đ
(Ba trăm ba bảy triệu, bảy trăm tám tám nghìn, ba trăm đồng)

Trong đó:

1.1 Kinh phí chi trả trực tiếp: 331.165.000 đ
- Bồi thường, hỗ trợ về Đất: 311.618.750đ
- Bồi thường, hỗ trợ về Cây hoa màu: 19.546.250đ
1.2 Kinh phí phục vụ cho công tác bồi thường GPMB: 6.623.300đ
- 2% kinh phí HD: 6.623.300đ

(Có Bảng tổng hợp chi tiết kèm theo)

2. Nguồn kinh phí: Từ vốn trái phiếu Chính phủ còn dư của các dự án cải tạo, nâng cấp Quốc lộ 1A và đường Hồ Chí Minh đoạn qua khu vực Tây Nguyên.

3. Bố trí tái định cư: Không.

4. Hỗ trợ di chuyển mồ mã: Không.

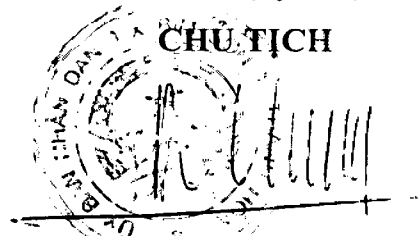
Điều 2. Hội đồng bồi thường GPMB theo chức năng đã quy định tại Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014; Nghị định số 47/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014; Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 của Chính phủ, tổ chức bồi thường thiệt hại GPMB theo chính sách, chế độ Nhà nước đã quy định, đảm bảo tiến độ thi công công trình.

Điều 3. Quyết định có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký;

Chánh Văn phòng HĐND và UBND thị xã, Trưởng phòng QLĐT; Tài chính - Kế hoạch, Tài nguyên & Môi trường, Kinh tế, UBND xã Quang Trung, các đơn vị và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:

- Như Điều 3QĐ;
- Lưu: VT.

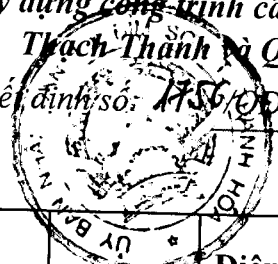


Bùi Huy Hùng

BẢNG TỔNG HỢP PHƯƠNG ÁN BỒI THƯỜNG, HỖ TRỢ TÁI ĐỊNH CƯ GPMB

*Dự án: Đầu tư xây dựng công trình cầu vượt tại nút giao tuyến đường Bim Sơn - Phố Cát - Thạch Quảng,
Thạch Thành và Quốc lộ 1A, đường sắt Bắc Nam, tỉnh Thanh Hóa*

(Kèm theo Quyết định số: 1756/QĐ-UBND ngày 23 / 5 /2017 của Chủ tịch UBND thị xã Bim Sơn)



ĐVT: VNĐ

STT	Trường hợp ảnh hưởng	Địa chỉ thửa đất thu hồi	Diện tích đất thu hồi (m ²)	Số thửa ĐĐ	Số tờ ĐĐ	Tổng số tiền BT hỗ trợ về đất	Số tiền bồi thường, hỗ trợ về cây hoa màu (đ)	Số tiền bồi thường hỗ trợ về vật kiến trúc	Tổng tiền (đ)
1	Ông Nguyễn Văn Đạt	Thôn 4	69.8	49	7	8.201.500	314.100		8.515.600
2	Bà Nguyễn Thị Tinh	Thôn 4	53.9	4	7	6.333.250	242.550		6.575.800
3	Bà Phạm Thị Thái	Thôn 4	54.1	52	7	6.356.750	243.450		6.600.200
4	Ông Lại Thế Sơn	Thôn 4	48.1	7	7	5.651.750	216.450		5.868.200
5	Bà Tống Thị Tính Người được ủy quyền Ông Nguyễn Văn Ngữ	Thôn 4	313.4	33	6	36.824.500	1.410.300		38.234.800
6	Ông Nguyễn Duy Mùa Bà Hoàng Thị Nhung	Thôn 6	132	52	1	15.510.000	594.000		16.104.000
7	Bà Mai Thị Dỹ	Thôn 6	800	18	1	105.700.000	11.660.000		117.360.000
8	Bà Nguyễn Thị Tinh (Lịch)	Thôn 4	22.9	27	9	2.690.750	103.050		2.793.800
9	Ông Phạm Văn Mười	Thôn 4	47.1	46	7	5.534.250	211.950		5.746.200
10	Bà Nguyễn Thị Đài	Thôn 4	40.2	3	7	4.723.500	180.900		4.904.400
11	Bà Nguyễn Thị Chung	Thôn 4	46.1	52	6	5.416.750	207.450		5.624.200

12	Ông Đỗ Văn Duyệt (bố đẻ) Ông Đỗ Văn Khiên (con trai)	Thôn 4	155.4	51	6	18.259.500	699.300	18.958.800
13	Ông Nguyễn Quốc Ba Bà Phạm Thị Oanh	Thôn 4	32.6	50	6	3.830.500	146.700	3.977.200
14	Bà Vũ Thị Hương	Thôn 4	79	53	6	9.282.500	355.500	9.638.000
15	Ông Nguyễn Văn Mừng	Thôn 4	42.7	46	6	5.017.250	192.150	5.209.400
16	Ông Nguyễn Xuân Hội	Thôn 4	102	22	6	11.985.000	459.000	12.444.000
17	Ông Dương Văn Điền	Thôn 4	349.8	30	6	41.101.500	1.574.100	42.675.600
18	Bà Nguyễn Thị Ngọc (mẹ đẻ) Ông Nguyễn Công Huỳnh (con trai)	Thôn 4	106.2	54	6	12.478.500	477.900	12.956.400
19	Bà Nguyễn Thị Hòe	Thôn 4	57.2	48	6	6.721.000	257.400	6.978.400
	Cộng		2.552.50			311.618.750	19.546.250	0
	Kinh phí HĐ 2%							6.623.300
	Tổng cộng							337.788.300

(Ba trăm ba bảy triệu, bảy trăm tám tám nghìn, ba trăm đồng) ./.